

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY AN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:13/2023/HSST

Ngày: 02/6/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY AN, TỈNH PHÚ YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Vinh Bình**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Võ Kỳ Tùng** và ông **Phan Minh Đức**.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thanh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Vi Phương**- Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân (TAND) huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2023/HSST ngày 29 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2023/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trương Vũ V** (tên gọi khác: Đ), sinh năm 1986, tại tỉnh Phú Yên; Nơi cư trú: Thôn L, xã A, huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên; Nghề nghiệp: làm nông; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương Ngọc C, sinh năm 1958 và bà Nguyễn Thị L (đã chết); Vợ: Phan Thị Th (đã ly hôn); có 01 con sinh năm 2010; Tiền sự: không. Tiền án: Ngày 12/9/2013, bị TAND thành phố Tuy Hòa xử phạt 05 năm tù về tội Cướp tài sản, chấp hành án phí vào ngày 23/3/2021; Ngày 22/01/2014, bị TAND thành phố Tuy Hòa xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Ngày 14/5/2014 bị TAND thành phố Tuy Hòa xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, tổng hợp hình phạt 05 năm tù tại bản án số 99/2013/HSST ngày 12/9/2013 và 01 năm 06 tháng tù tại bản án số 12/2014/HSST ngày 22/01/2014, Buộc chấp hành hình phạt chung của ba bản án là 07 năm 09 tháng tù; Chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 28/8/2019.

Nhân thân: Ngày 20/9/2008, bị TAND huyện Sông Cầu (Nay là thị xã Sông Cầu) xử phạt 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản, thời gian thử thách 02 năm 06 tháng. Ngày 18/8/2022 bị TAND huyện Tuy An xử phạt 01 năm

06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, hiện đang chấp hành án tại Trại giam A2 huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa.

* *Bị hại*: Ông **Nguyễn Thanh Ng**, sinh năm 1978, trú tại: thôn Ph, xã A, huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên.

* *Người làm chứng*: Bà **Lê Thị Mộng Th**, sinh năm 1981, trú tại: thôn Ph, xã A, huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 14/7/2021, Trương Vũ V nhờ một thanh niên tên T (*chưa xác định được lai lịch*) điều khiển xe mô tô (*chưa xác định được đặc điểm, biển kiểm soát*) đi từ thị trấn C đến xã A, huyện Tuy An chở V về nhà. V biết nhà ông Nguyễn Thanh Ng ở thôn Ph, xã A có nhiều cây cảnh nên bàn với T lấy trộm để bán lấy tiền tiêu sài. Sau khi nhậu đến khoảng 02 giờ 30 phút ngày 15/7/2021, T chở V đến trước nhà ông Ng để cùng nhau lấy trộm cây cảnh. Tại đây, T dựng xe ngoài cổng để cảnh giới, còn V trực tiếp leo tường rào, đột nhập vào trong sân nhà ông Ng lấy trộm 02 cây sam cảnh. Sau đó V và T cùng đem 02 cây sam cảnh lấy trộm được bán cho một người tên Viễn tại phường 9, thành phố Tuy Hòa (*chưa rõ địa chỉ*) với giá 1.000.000đồng, V và T mỗi người chia nhau 500.000đồng tiền bán cây cảnh trộm được. Số tiền 500.000đồng Việt đã tiêu sài hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số 19/KL- HĐĐGTS ngày 04/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tuy An kết luận: Trị giá 02 cây sam cảnh là 7.400.000đồng.

Tại bản cáo trạng số 05/CT-VKSTA ngày 27/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy An truy tố bị cáo Trương Vũ V về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Trương Vũ V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy An đã truy tố và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Bị hại Nguyễn Thanh Ng trình bày tài sản bị mất là 02 cây sam cảnh trị giá 7.400.000đồng như kết luận định giá, yêu cầu bị cáo bồi thường. Về trách nhiệm hình sự: đề nghị HĐXX giải quyết theo đúng qui định của pháp luật.

- Đại diện Viện kiểm sát thực hiện quyền công tố phát biểu luận tội, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Trương Vũ V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 BLHS đối với bị cáo Trương Vũ Việt, đề nghị xử phạt bị cáo Trương Vũ V từ 09 – 12 tháng tù,

Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho ông Nguyễn Thanh Ng số tiền 7.400.000đồng.

- Vật chứng: Không thu giữ được nên không đề nghị giải quyết

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 02 giờ 30 phút ngày 15/7/2021, tại thôn Ph, xã, huyện Tuy An, Trương Vũ V đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 02 cây sam cảnh trị giá 7.400.000đồng của ông Nguyễn Thanh Ng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS. Do đó, Cáo trạng của VKSND huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên truy tố bị cáo về tội danh, điều khoản nêu trên là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, chỉ vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân đã lợi dụng đêm khuya, lén lút trộm cắp tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo không những trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân, mà còn ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an của địa phương, gây hoang mang trong

cộng đồng dân cư. Do đó, cần xét xử bị cáo mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả mà bị cáo gây ra.

Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: thành khẩn khai báo; có ông nội Trương B là Liệt sỹ, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có tiền án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích còn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

[3] **Về trách nhiệm bồi thường dân sự:** Tại phiên tòa bị cáo Trương Vũ V thông nhất bồi thường toàn bộ giá trị tài sản đã chiếm đoạt là 7.400.000 đồng theo yêu cầu của người bị hại. Xét thấy ý chí thỏa thuận của bị cáo là tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên cần ghi nhận.

[4] **Về án phí:** Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] **Về hình phạt bổ sung:** Xét bị cáo Trương Vũ V không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] **Các vấn đề khác:** Đối với người tên Viễn mua cây do Trương Vũ V trộm cắp mà có nhưng không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy An không đủ cơ sở để xác minh, xử lý. Đối với thanh niên tên T, là người cùng với Việt thực hiện hành vi lấy trộm 02 cây sam cảnh và xe mô tô T sử dụng vào việc phạm tội. Tuy nhiên, quá trình điều tra chưa có đủ nguồn chứng cứ để xác định rõ được các thông tin nêu trên. Do đó, cơ quan điều tra và viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy An đề nghị xử lý sau khi xác định được là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38, khoản 1 Điều 56 BLHS .

1. Tuyên bố: Bị cáo Trương Vũ V phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Xử phạt: Bị cáo Trương Vũ V 01 (một) năm tù; Tổng hợp hình phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án hình sự sơ thẩm số 16/2022/HSST ngày 18/8/2022 của TAND huyện Tuy An, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 01/04/2022.

2. Về Trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật Dân sự. Bị cáo Trương Vũ Việt phải có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại ông Nguyễn Thanh Ng số tiền 7.400.000đồng.

Khi bản án có hiệu lực pháp luật và kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Trương Vũ V phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 370.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND huyện Tuy An;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- Công an huyện Tuy An;
- Cơ quan THA hình sự;
- Chi cục THADS huyện Tuy An;
- Sở tư pháp tỉnh Phú Yên;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Vinh Bình

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Vinh Bình

